Dưới đây là đề thi thử tốt nghiệp THPT 2023 môn Hóa học của Sở Giáo dục Hưng Yên. Đề thi được thiết kế dành cho các em học sinh lớp 12 chuẩn bị ôn thi kì thi sắp tới.

Đề thi bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm với tổng điểm là 10 điểm. Các câu hỏi sẽ tập trung chủ yếu kiến thức Hóa học lớp 12, các dạng bài tập đa dạng theo chuẩn cấu trúc của kì thi chính thức.

Chi tiết đề thi thử THPT Quốc gia 2023 môn Hóa như sau

Đề thi thử thpt quốc gia 2023 môn hóa Sở GD Hưng Yên

Câu 41: Kim loại nào sau đây bị thụ động hóa trong axit sunfuric đặc, nguội?

A. Cu.

B. Ag.

C. Fe.

D. Mg.

Câu 42: Tơ nào sau đây thuộc loại tơ nhân tạo?

A. Tơ nilon-6,6.

B. Tơ nilon-6.

C. Tơ visco.

D. Tơ tằm.

Câu 43: Thí nghiệm nào sau đây có xảy ra ăn mòn điện hóa học?

A. Nhúng thanh Al vào dung dịch HCl.

B. Nhúng thanh Cu vào dung dịch HNO3 loãng.

C. Nhúng thanh Fe vào dung dịch gồm CuSO4 và HCl.

D. Đốt dây Mg trong bình đựng khí O2.

Câu 44: Etylmetylamin có công thức cấu tạo là

A. (CH3)3N.

B. CH3NHCH3.

C. $CH_3CH_2NH_2$.

D. $CH_3NHC_2H_5$.

Câu 45: Chất nào sau đây là axit béo?

A. Glixerol.

B. Axit panmitic.

C. Axit adipic.

D. Tristearin.

Câu 46: Khi đốt rơm rạ trên các cánh đồng sau những vụ thu hoạch lúa sinh ra nhiều khói bụi, trong đó có khí X. Khí X nặng hơn không khí và gây hiệu ứng nhà kính. Khí X là

A. N_2.

B. CO_2.

C. CH_4.

D. CO.

Câu 47: Sắt (III) hiđroxit là chất rắn màu nâu đỏ. Công thức của sắt (III) hidroxit là

A. $Fe(OH)_2$.

B. FeO.

C. $Fe(OH)_3$.

D. Fe_3O_4.

Câu 48: Kim loại nào sau đây phản ứng được với nước ở nhiệt độ thường?

A. Ag.

B. Cu.

C. Na.

D. Fe.

Câu 49: Kim loại nào sau đây là kim loại kiềm thổ?

A. Na.

B. Fe.

C. Ba.

D. Cu.

Câu 50: Chất nào sau đây là chất điện li yếu?

A. NaCl.

B. CH3COOH.

C. HNO3.

D. HCl.

Câu 51: Etyl fomat là este có tham gia phản ứng tráng gương. Công thức của etyl fomat là

A. C2H5COOC2H5.

B. C2H5COOCH3.

C. CH3COOCH3.

D. HCOOC2H5.

Câu 52: Công thức phân tử của nhôm clorua là

A. FeCl2.

B. Al2(SO4)3.

C. Al(NO3)3.

D. AlCl3.

Câu 53: Chất nào sau đây thuộc loại monosaccarit?

A. Fructozơ.

B. Tinh bột.

C. Xenlulozơ.

D. Saccarozơ.

Câu 54: Ancol nào sau đây có số nguyên tử cacbon nhiều hơn số nhóm -OH?

A. Etylen glicol.

B. Glixerol.

C. Ancol etylic.

D. Ancol metylic.

Câu 55: Thí nghiệm nào sau đây thu được muối sắt (III) sau khi phản ứng kết thúc?

A. Cho Fe vào dung dịch HNO3 loãng, dư.

B. Cho FeO vào dung dịch H2SO4 loãng.

C. Cho Fe(OH)2 vào dung dịch HCl dư.

D. Cho Fe vào dung dịch CuCl2.

Câu 56: Trong công nghiệp kim loại nào sau đây được điều chế bằng phương pháp điện phân nóng chảy?

A. Al

B. Fe.

C. Zn.

D. Cu.

Câu 57: Hòa tan 28,0 gam hỗn hợp gồm Fe2O3, MgO, CuO bằng một lượng vừa đủ 250 ml dung định H2SO4 2M. Cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được m gam hỗn hợp muối khan. Giá trị của m là

A. 77,0.

B. 69,0.

C. 68,0.

D. 76,0.

Câu 58: Este X có công thức phân tử $C_4H_8O_2$. Thủy phân X trong dung dịch H_2SO_4 loãng, đun nóng thu được sản phẩm gồm ancol metylic và chất hữu cơ Y. Công thức của Y là

A. CH_3COOH.

B. HCOOH.

C. C_2H_5COOH.

D. C_2H_5OH.

Câu 59: Tinh thể chất rắn X không màu, vị ngọt, dễ tan trong nước. X có nhiều trong quả nho chín nên còn gọi là đường nho. Khử chất X bằng H_2 thu được chất hữu cơ Y. Tên gọi của X và Y lần lượt là?

A. Glucozơ và sobitol.

B. Fructozơ và sobitol.

C. Glucozơ và fructozơ.

D. Saccarozơ và glucozơ.

Câu 60: Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Tơ nitron (olon) được điều chế từ phản ứng trùng ngưng vinyl xianua.

B. Đồng trùng ngưng axit terephtalic với hexametylenđiamin thu được tơ nilon-6,6.

C. Thành phần nguyên tố trong tơ capron là C, H, O và N.

D. PS (polistiren) được tạo thành từ phản ứng trùng hợp isopren.

Câu 61: Hòa tan hết 1,785 gam hỗn hợp gồm Al và Zn trong dung dịch H_2SO_4 loãng, sau phản ứng thu được dung dịch chỉ chứa 7,545 gam muối sunfat trung hòa và V lít khí H_2. Giá trị của V là

A. 1,120.

B. 0,896.

C. 1,344.

D. 0,672.

Câu 62: Amino axit nào sau đây có 3 nguyên tử cacbon trong phân tử?

A. Axit glutamic.

B. Alanin.

C. Lysin.

D. Valin.

Câu 63: Thủy phân hoàn toàn m gam tinh bột thành glucozơ. Cho toàn bộ glucozơ tham gia phản ứng tráng bạc (hiệu suất 100%), thu được 32,4 gam Ag. Giá trị của m là

A. 24,3.

B. 16,2.

C. 48,6.

D. 32,4.

Câu 64: Cho dãy các chất: metyl axetat, benzyl axetat, tristearin, vinyl acrylat, phenyl fomat. Số chất trong dãy khi thủy phân trong dung dịch NaOH dư, đun nóng sinh ra ancol là

A. 4.

B. 2.

C. 3.

D. 5.

Câu 65: Cho Mg tác dụng với dung dịch HNO3 không sinh khí thì sản phẩm khử của N+5 là

A. NO2.

B. N2O5.

C. NH4NO3.

D. NH3.

Câu 66: Phản ứng của nhôm với chất nào sau đây ở nhiệt độ cao gọi là phản ứng nhiệt nhôm?

A. O2.

B. HNO3 đặc.

C. CuO.

D. Cl_2.

Câu 67: Cho Alanin tác dụng vừa đủ với 150 ml dung dịch HCl 0,2M, thu được m gam muối. Giá trị của m là

A. 2,250.

B. 2,670.

C. 3,765.

D. 3,345.

Câu 68: Cho từng chất gồm: FeO, Fe_3O_4, Fe_2O_3 và $Fe(NO_3)_2$ lần lượt phản ứng với dung dịch HNO_3 đặc, nóng. Số phản ứng thuộc loại phản ứng oxi hoá – khử là

A. 3.

B. 1.

C. 2.

D. 4.

Câu 69: Thực hiện các thí nghiệm sau:
(1) Cho dung dịch chứa a mol $KHSO_4$ vào dung dịch chứa a mol $NaHCO_3$.
(2) Cho dung dịch NH_4Cl vào dung dịch NaOH đun nóng.
(3) Cho a mol P_2O_5 vào dung dịch chứa 3a mol NaOH.
(4) Cho kim loại Na vào dung dịch $CuSO_4$.
(5) Cho hỗn hợp BaO và Al_2O_3 (tỉ lệ mol 2 : 1) vào nước dư.
Sau khi các phản ứng kết thúc, số thí nghiệm sinh ra chất khí là

A. 2.

B. 5.

C. 4.

D. 3.

Câu 70: Cho m gam một loại quặng photphorit (chứa 7% là tạp chất trơ không chứa photpho) tác dụng vừa đủ với dung dịch H_2SO_4 đặc để sản xuất supephotphat đơn. Độ dinh dưỡng của supephotphat đơn thu được khi làm khan hỗn hợp sau phản ứng là?

A. 53,63%.

B. 34,2%.

C. 42,6%.

D. 26,83%.

Câu 71: Chất béo X gồm các triglixerit. Phần trăm khối lượng của cacbon và oxi trong X lần lượt là 80,479% và 11,497%. Xà phòng hóa hoàn toàn m gam X bằng dung dịch NaOH dư, đun nóng thu được a gam muối. Mặt khác, 2m gam X phản ứng tối đa với 0,10 mol Br_2 trong dung dịch. Giá trị của a là

A. 16,46.

B. 18,22.

C. 17,26.

D. 17,10.

Câu 72: Một bình kín chỉ chứa hỗn hợp X gồm các chất sau: axetilen (0,2 mol), vinylaxetilen (0,3 mol), hidro (0,25 mol), và một ít bột niken. Nung nóng bình một thời gian thu được hỗn hợp khí Y có tỉ khối so với H_2 bằng 17,75. Khi Y phản ứng vừa đủ với 0,54 mol $AgNO_3$ trong NH_3 thu được m gam kết tủa và 4,704 lít hỗn hợp khi Z (điều kiện tiêu chuẩn). Khí Z phản ứng tối đa với 0,23 mol brom trong dung dịch. Giá trị của m là:

A. 74,36.

B. 76,18.

C. 82,34.

D. 75,92.

Câu 73: Cho sơ đồ các phản ứng sau:
(1) $NaAlO_2 + X + H_2O \rightarrow Al(OH)_3 + Y$
(2) $Y + AgNO_3 \rightarrow Z + T$
(3) Z (as) $\rightarrow Ag + P$
(4) HCl (đặc) + $KMnO_4 \rightarrow P + MnCl_2 + KCl + H_2O$
Các chất X, T, Z lần lượt là

A. CO_2, Na_2CO_3, Ag_2CO_3.

B. CO_2, $NaNO_3$, Ag_2CO_3.

C. HCl, NaCl, AgCl.

D. HCl, $NaNO_3$, AgCl.

Câu 74: Cho 9,97 gam hỗn hợp X gồm lysin và alanin tác dụng vừa đủ với dung dịch NaOH thu được 11,73 gam muối. Mặt khác 9,97 gam hỗn hợp X trên tác dụng với dung dịch HCl dư thu được dung dịch Y. Cô cạn dung dịch Y được m gam muối khan. Giá trị của m là:

A. 18,205.

B. 18,255.

C. 12,890.

D. 14,715.

Câu 75: Cho V lít hỗn hợp khí (ở đktc) gồm CO và H_2 phản ứng với một lượng dư hỗn hợp rắn gồm CuO và Fe_3O_4 nung nóng. Sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, khối lượng hỗn hợp rắn giảm 0,48 gam. Giá trị của V là

A. 0,672.

B. 0,560.

C. 0,224.

D. 0,448.

Câu 76: Cho các phát biểu sau:
(1) Fructozơ là monosaccarit duy nhất có trong mật ong.
(2) Axit axetic có nhiệt độ sôi cao hơn ancol etylic.
(3) Dung dịch lysin không làm đổi màu quỳ tím.
(4) Quần áo dệt bằng tơ tằm không nên giặt bằng xà phòng có tính kiềm.
(5) Nước ép của quả chuối chín có khả năng tham gia phản ứng tráng bạc.
Số phát biểu đúng là

A. 2.

B. 3.

C. 5.

D. 4.

Câu 77: Cho 8,934 gam hỗn hợp chất rắn X gồm Fe, Fe_3O_4 và $Fe(NO_3)_2$ vào dung dịch chứa 0,36 mol HCl và 0,03 mol HNO_3, khuấy đều cho các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được dung

dịch Y (không chứa NH_4^+) và 0,045 mol hỗn hợp khí Z gồm NO và N_2O. Cho dung dịch $AgNO_3$ đến dư vào dung dịch Y, sau phản ứng thấy thoát ra 0,015 mol NO (sản phẩm khử duy nhất của N^{+5}), đồng thời thu được 53,28 gam kết tủa. Phần trăm khối lượng $Fe(NO_3)_2$ trong hỗn hợp X là

A. 21,16%.

B. 37,00%.

C. 41,84%.

D. 11,44%.

Câu 78: Cho E là hợp chất hữu cơ mạch hở được tạo từ axit cacboxylic và ancol, có công thức phân tử $C_5H_8O_3$. Từ E thực hiện sơ đồ các phản ứng sau (theo đúng tỉ lệ mol):
(1) $E + NaOH \rightarrow X + Y$
(2) $X + HCl \rightarrow Z + NaCl$
(3) $Y + 2Z$ (xt, t°) $\leftrightharpoons T + 2H_2O$
Biết X, Y, Z là các chất hữu cơ, trong đó Y cộng HCl tạo ra một sản phẩm duy nhất, Z có phản ứng tráng bạc. Cho các phát biểu sau:
(a) E có khả năng tham gia phản ứng cộng Br_2.
(b) Phân tử chất E chứa đồng thời nhóm -OH và nhóm –COOH.
(c) Tổng số các nguyên tử trong một phân tử chất T bằng 16.
(d) 1 mol chất Y tác dụng với Na dư thu được tối đa 1 mol khí H_2.
Số phát biểu đúng là

A. 4.

B. 3.

C. 2.

D. 1.

Câu 79: Cho 67,95 gam hỗn hợp chứa 3 este đều mạch hở gồm X, Y, Z (trong đó MX < MY < MZ) với số mol lần lượt là x, y, z. Đốt cháy hoàn toàn x mol X hoặc y mol Y hoặc z mol Z đều thu được CO_2 có số mol nhiều hơn H_2O là 0,225 mol. Đun nóng 67,95 gam E với dung dịch NaOH vừa đủ, thu được hỗn hợp T gồm hai ancol đơn chức, kế tiếp trong dãy đồng đẳng và 72,15 gam hỗn hợp gồm 2 muối của 2 axit có mạch không phân nhánh. Dẫn toàn bộ T qua bình đựng Na dư, thấy khối lượng bình tăng 36,75 gam. Phần trăm khối lượng este Z trong E là

A. 39,07%.

B. 14,63%.

C. 43,71%.

D. 17,22%.

Câu 80: Điện phân dung dịch X gồm các chất Cu(NO3)2, CuSO4 và x gam NaCl với điện cực trơ, có màng ngăn, cường độ dòng điện không đổi 5A. Lượng khí và kim loại thu được trong quá trình điện phân theo thời gian như sau:

Thời gian điện phân (giây)	t	t + 7720	t + 15440
Lượng khí thoát ra (mol)	a	a + 0,3	4a
Lượng kim loại bám vào catot (gam)	b	b + 6,4	19,2

Biết hiệu suất điện phân là 100%. Giá trị của x là

A. 35,1.

B. 58,5.

C. 23,4.

D. 46,8.

-HẾT-

Đáp án đề thi thử thpt quốc gia 2023 môn hóa Sở GD Hưng Yên

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
41	C	51	D	61	C	71	C
42	C	52	D	62	B	72	A
43	C	53	A	63	A	73	D
44	D	54	C	64	C	74	D
45	B	55	A	65	C	75	A
46	B	56	A	66	C	76	B
47	C	57	C	67	C	77	A
48	C	58	C	68	A	78	C
49	C	59	A	69	D	79	D
50	B	60	C	70	D	80	D

-/-

Với đề thi thử này, Đọc tài liệu mong rằng sẽ giúp các em học sinh lớp 12 chuẩn bị tốt hơn cho kỳ thi THPT Quốc gia sắp tới. Chúc các em may mắn và thành công trong kì thi!

Xem thêm nhiều đề thi thử THPT Quốc gia của các trường THPT trên cả nước đã được Đọc tài liệu cập nhật liên tục để ôn tập.